

HƯỚNG DẪN

**kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng,
đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp**

Căn cứ Quy định số 124-QĐ/TW, ngày 04/10/2023 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (viết tắt là Quy định số 124-QĐ/TW); Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW, ngày 10/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương một số nội dung về kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị (viết tắt là Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW),

Ban Thường vụ Tỉnh ủy hướng dẫn kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, cụ thể như sau:

A- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá quy định, hướng dẫn của Trung ương về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm phù hợp với tình hình địa phương. Nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, thấy được ưu điểm để phát huy, hạn chế, khuyết điểm để khắc phục; chủ động phát hiện, ngăn chặn biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên, xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, tổ chức, cơ quan, đơn vị nhất là người đứng đầu và từng cán bộ, đảng viên; bảo đảm trung thực, công tâm, khách quan, công khai, đạt được kết quả thực chất.

3. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; giữ vững sự đoàn kết, thống nhất, đúng thẩm quyền, trách nhiệm; gắn trách nhiệm cá nhân với tập thể; gắn kết quả của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý với kết quả của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị. Kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

B- NỘI DUNG

**I- KIỂM ĐIỂM TỰ PHÊ BÌNH VÀ PHÊ BÌNH TẬP THỂ LÃNH ĐẠO,
QUẢN LÝ VÀ CÁ NHÂN**

1. Đối tượng kiểm điểm

1.1. Tập thể

1.1.1. Ở cấp tỉnh

a) Cấp ủy, tổ chức đảng gồm: Ban Thường vụ Tỉnh ủy; đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý gồm:

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy; Trường Chính trị tỉnh; Báo Hà Giang.

- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Văn phòng Đoàn đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân tỉnh; các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; các ban, sở, cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; doanh nghiệp nhà nước thuộc quyền quản lý.

- Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Hà Giang; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh; Ban Thường vụ Tỉnh đoàn; tổ chức hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ cấp tỉnh; các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh.

1.1.2. Ở cấp huyện

a) Ban thường vụ cấp ủy trực thuộc Tỉnh ủy.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý gồm:

- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, thành ủy, Đảng ủy Khối cơ quan - doanh nghiệp tỉnh; trung tâm chính trị huyện, thành phố.

- Thường trực Hội đồng nhân dân cấp huyện; các ban của Hội đồng nhân dân cấp huyện.

- Tập thể lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp huyện; Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân; các phòng, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện.

Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện; ban thường vụ các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện; ban thường vụ huyện đoàn và tương đương; các cơ quan, đơn vị ngành dọc đóng trên địa bàn huyện, thành phố.

1.1.3. Ở cấp cơ sở

a) Ban thường vụ cấp ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ thì kiểm điểm ban chấp hành); chi ủy cơ sở.

Đảng ủy bộ phận; chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc trực thuộc đảng ủy bộ phận.

b) Tập thể lãnh đạo, quản lý gồm: Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp xã; ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã;

ban chấp hành các tổ chức chính trị - xã hội; ban chấp hành Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh cơ sở.

1.2. Cá nhân

a) Đảng viên trong toàn Đảng bộ tỉnh (trừ đảng viên được miễn công tác và sinh hoạt đảng; đảng viên bị đình chỉ sinh hoạt đảng; đảng viên mới kết nạp chưa đủ 6 tháng).

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

2. Nội dung kiểm điểm

Nội dung kiểm điểm tập trung làm rõ những kết quả đạt được, khuyết điểm, hạn chế, yếu kém và nguyên nhân, giải pháp và thời gian khắc phục.

2.1. Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý

a) Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

c) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; năng lực, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

d) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

đ) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2. Cá nhân

2.2.1. Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

a) Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

b) Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

c) Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

d) Những vấn đề được gợi ý kiểm điểm; việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm được cấp có thẩm quyền kết luận và được chỉ ra ở kỳ kiểm điểm trước (nếu có).

2.2.2. Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý

Kiểm điểm nội dung tại Điểm 2.2.1 và các nội dung sau:

a) Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

b) Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

c) Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

2.3. Ngoài những nội dung trên, cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, cá nhân phải kiểm điểm làm rõ trách nhiệm khi có dấu hiệu vi phạm; để xảy ra những vấn đề bức xúc, phức tạp, dư luận quan tâm; có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; biểu hiện mất đoàn kết nội bộ; vi phạm nguyên tắc, quy định của Đảng; biểu hiện “lợi ích nhóm”, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; có tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý bị kỷ luật, khởi tố; trì trệ, yếu kém, không hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao.

3. Cách thức kiểm điểm

3.1. Chuẩn bị kiểm điểm

a) Người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, lãnh đạo cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo chuẩn bị báo cáo kiểm điểm của tập thể theo Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2023 và lấy ý kiến đóng góp của tổ chức, cơ quan, đơn vị cùng cấp có liên quan. Dự thảo báo cáo kiểm điểm gửi trước cho các thành viên tham gia hội nghị kiểm điểm ít nhất 03 ngày làm việc.

b) Cá nhân chuẩn bị bản tự kiểm điểm theo Mẫu 02A-HD KĐ.ĐG 2023, Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2023.

c) Ban thường vụ cấp ủy các cấp gợi ý kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân có liên quan theo thẩm quyền (nếu cần).

d) Ban tổ chức cấp ủy hoặc cơ quan tham mưu về công tác tổ chức, cán bộ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với ủy ban kiểm tra cùng cấp và các cơ quan có liên quan tham mưu cấp có thẩm quyền về những tập thể, cá nhân cần gợi ý kiểm điểm và nội dung gợi ý kiểm điểm.

đ) Ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp thành lập đoàn (hoặc tổ) công tác dự, chỉ đạo kiểm điểm ở những nơi có gợi ý kiểm điểm.

3.2. Nơi kiểm điểm

3.2.1. *Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý:* Cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp nào thì thực hiện kiểm điểm tự phê bình và phê bình ở cấp đó.

Kết hợp kiểm điểm tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị với kiểm điểm đảng đoàn, ban cán sự đảng; với ban thường vụ đảng ủy của cơ quan, đơn vị (nếu các thành viên lãnh đạo đều trong ban thường vụ); với kiểm điểm cấp ủy cơ sở.

3.2.2. Đối với cá nhân

a) Đảng viên kiểm điểm ở chi bộ nơi sinh hoạt.

b) Cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ bản thực hiện kiểm điểm ở 2 nơi (ở chi bộ nơi sinh hoạt và tập thể lãnh đạo, quản lý nơi làm việc); đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên tại chi bộ; đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Đối với những cán bộ giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý ngoài kiểm điểm ở 2 nơi trên còn phải kiểm điểm thêm ở nơi khác theo quy định, cụ thể:

- Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương kiểm điểm trước Ban Thường vụ Tỉnh ủy (nếu có).

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ; trước tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên. Các đồng chí Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ cấp tỉnh, cấp huyện và tương đương kiểm điểm trước tập thể lãnh đạo, quản lý tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Các đồng chí ủy viên ban cán sự đảng, đảng đoàn trực thuộc Tỉnh ủy kiểm điểm trước ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan, đơn vị mà mình là thành viên.

- Các đồng chí trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân tỉnh kiểm điểm trước Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Đồng chí Phó Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội kiểm điểm tại chi bộ nơi sinh hoạt.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh đoàn kiểm điểm trước Ban Thường vụ Tỉnh đoàn.

- Các đồng chí lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân và trưởng, phó các ban Hội đồng nhân dân huyện, thành phố kiểm điểm tại cuộc họp kiểm điểm của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, thành phố.

- Các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện, thành phố kiểm điểm tại cuộc họp kiểm điểm của Ủy ban nhân dân huyện, thành phố.

- Các đồng chí chủ tịch, phó chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, thành phố kiểm điểm tại hội nghị Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện, thành phố.

- Các đồng chí trưởng, phó các tổ chức chính trị - xã hội huyện, thành phố và tương đương kiểm điểm tại hội nghị ban thường vụ của tổ chức đoàn thể nơi mình công tác.

- Các đồng chí ủy viên ban thường vụ đảng ủy cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban thường vụ đảng ủy cơ sở, trước tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên. Các đồng chí đảng ủy viên cơ sở kiểm điểm trước tập thể ban chấp hành và tập thể lãnh đạo nơi mình là thành viên.

- Các đồng chí lãnh đạo Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã kiểm điểm tại cuộc họp kiểm điểm của Thường trực Hội đồng nhân dân cấp xã.

- Các đồng chí lãnh đạo Ủy ban nhân dân cấp xã kiểm điểm tại cuộc họp kiểm điểm của Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nơi thực hiện chế độ thủ trưởng thì kiểm điểm trước hội nghị cán bộ chủ chốt hoặc toàn thể cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, đơn vị nơi làm việc.

- Cán bộ lãnh đạo, quản lý chưa là đảng viên thì kiểm điểm ở tập thể lãnh đạo, quản lý mà mình là thành viên.

c) Cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý tương đương thì kiểm điểm ở nơi giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý có thời gian công tác nhiều hơn. Đối với cán bộ kiêm nhiệm nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý và đảm nhiệm vị trí người đứng đầu có trách nhiệm chỉ đạo và chủ trì việc kiểm điểm của tổ chức, cơ quan, đơn vị theo quy định.

d) Trường hợp kiêm nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý ở các tổ chức, cơ quan, đơn vị khác không thực hiện nhiệm vụ chuyên trách thì không kiểm điểm ở tổ chức, cơ quan, đơn vị đó nhưng phải báo cáo kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ kiêm nhiệm được giao đối với cả nơi công tác kiêm nhiệm và nơi công tác chính. Tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi cán bộ kiêm nhiệm có trách nhiệm gửi nhận xét, đánh giá về nơi công tác chính để làm căn cứ đánh giá, xếp loại theo quy định.

3.3. Trình tự kiểm điểm

a) Đối với kiểm điểm tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm tập thể trước, cá nhân sau; người đứng đầu trước, cấp phó và các thành viên sau; tập thể lãnh đạo, quản lý của chính quyền, chuyên môn, đoàn thể trước, cấp ủy, tổ chức đảng sau.

- Người đứng đầu hoặc người được ủy quyền trình bày báo cáo kiểm điểm của tập thể; từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý và làm rõ vai trò, trách nhiệm cá nhân đối với những ưu, khuyết điểm của tập thể. Người đứng đầu tổng hợp, kết luận từng nội dung tiếp thu để hoàn thiện báo cáo.

- Cá nhân trình bày bản tự kiểm điểm; từng thành viên trong tập thể góp ý, phê bình; người chủ trì kết luận những ưu, khuyết điểm của từng cá nhân; cá nhân tiếp thu, hoàn thiện bản tự kiểm điểm. Khi kiểm điểm người đứng đầu thì phân công đồng chí cấp phó chủ trì. Đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý ở nơi nào thực hiện kiểm điểm sâu về chức trách, nhiệm vụ được giao ở nơi đó, ở chi bộ tập trung kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ đảng viên.

b) Đối với đảng viên giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý: Kiểm điểm ở chi bộ trước, ở tập thể lãnh đạo, quản lý sau.

c) Đối với những chi bộ đông đảng viên có tổ đảng thì có thể kiểm điểm đảng viên ở tổ đảng, sau đó tổ đảng báo cáo kết quả với chi bộ.

3.4. Thời gian tổ chức kiểm điểm

Thời gian tổ chức kiểm điểm của tập thể, cá nhân Ban Thường vụ Tỉnh ủy tối thiểu là 02 ngày; nếu được Bộ Chính trị, Ban Bí thư gợi ý kiểm điểm thì thời gian kiểm điểm tối thiểu là 03 ngày. Đảng đoàn, ban sản sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh tối thiểu từ 01 đến 02 ngày, những nơi được Ban Thường vụ Tỉnh ủy gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ 02 đến 03 ngày. Các tổ chức cơ sở đảng tối thiểu 01 ngày, những nơi được cấp ủy quản lý gợi ý kiểm điểm tối thiểu từ 01 đến 02 ngày.

4. Trách nhiệm, thẩm quyền trong kiểm điểm

4.1. Đối với cấp ủy, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu

a) Lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả kiểm điểm hằng năm tại địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị mình phụ trách.

b) Yêu cầu bổ sung các nội dung kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý khi cần thiết.

c) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm.

4.2. Đối với cá nhân

a) Phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình, nêu cao trách nhiệm, sự gương mẫu trong kiểm điểm.

b) Kiểm điểm trung thực, thẳng thắn, khách quan, thực chất các nội dung theo quy định.

4.3. Đối với cấp ủy cấp trên trực tiếp: Cấp ủy cấp trên trực tiếp có trách

nhiệm chỉ đạo, theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, thẩm định kết quả kiểm điểm của cấp dưới theo phân cấp quản lý cán bộ; kịp thời gợi ý kiểm điểm đối với tổ chức, cá nhân có liên quan; yêu cầu cấp dưới kiểm điểm lại khi chưa bảo đảm nội dung yêu cầu theo quy định.

II- ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN

1. Đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng

1.1. Đối tượng

- Tổ chức đảng ở cơ sở, gồm: Đảng bộ cơ sở, chi bộ cơ sở; đảng bộ bộ phận; chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở; chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.
- Đảng bộ cấp huyện và tương đương.
- Đảng bộ cấp tỉnh.

1.2. Khung tiêu chí đánh giá

1.2.1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

- a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.
- b) Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.
- c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.
- d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.
- đ) Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.
- e) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

1.2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

- a) Việc cụ thể hoá, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.
- b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng

Đảng, hệ thống chính trị (lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể).

c) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

1.2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

1.3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều 11, Quy định số 124-QĐ/TW. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng các cấp thực hiện theo 3 bước:

Bước 1: Đảng bộ (chi bộ) tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, ban chấp hành đảng bộ (chi bộ) tự phân tích chất lượng, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) và xem xét, bỏ phiếu kín (theo Mẫu 05-HD KĐ.ĐG 2023) xếp loại vào 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) trong Mẫu 01A-HD KĐ.ĐG 2023¹, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc trực thuộc đảng ủy bộ phận

Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc của đảng ủy bộ phận và các chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận trình đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tổ chức cơ sở đảng và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tổ chức cơ sở đảng (theo Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023) đến các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp huyện để lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tổ chức cơ sở đảng.

- Các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp huyện (gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện) đánh giá, xếp loại chất lượng từng tổ chức cơ sở đảng vào phiếu Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023, phần các cơ quan liên quan tham gia đánh giá gửi về ban tổ chức cấp ủy cấp huyện để tổng hợp, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

¹ Kèm Mẫu 01B-HD KĐ.ĐG 2023.

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các đảng bộ trực thuộc tỉnh và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các đảng bộ (theo Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023) đến các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp tỉnh để lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy.

- Các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp tỉnh (gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh) đánh giá, xếp loại chất lượng từng đảng bộ vào phiếu Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023, phần các cơ quan liên quan tham gia đánh giá gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền tổng hợp kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng) xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các tổ chức đảng trực thuộc (theo Mẫu 07 - HD KĐ.ĐG 2023); đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận.

1.4. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

1.4.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để đảng bộ (chi bộ) khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó, những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật. Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tổ chức đảng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số tổ chức đảng cùng cấp trực thuộc được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” của từng đảng bộ.

1.4.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả). Đối với chi bộ phải có 100% đảng viên được xếp loại chất lượng “Hoàn thành nhiệm vụ” trở lên.

1.4.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Không có tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

1.4.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng bộ (chi bộ) có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Có tổ chức đảng trực thuộc xảy ra vụ việc tham nhũng, lãng phí, tiêu cực hoặc các vi phạm khác bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

b) Chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

c) Tập thể lãnh đạo, quản lý bị xử lý kỷ luật hoặc có trên 20% số tổ chức đảng trực thuộc bị kỷ luật trong năm.

1.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở hoặc trực thuộc đảng ủy bộ phận

- Đảng ủy bộ phận, chi ủy (chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ bộ phận, chi bộ trực thuộc.

b) Đối với đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở đảng

- Ban thường vụ cấp ủy cơ sở; đảng ủy cơ sở (nơi không có ban thường vụ); chi ủy cơ sở (hoặc chi bộ nơi không có chi ủy) tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ, chi bộ mình.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đảng bộ, chi bộ trực thuộc.

c) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện

- Cấp ủy cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ mình.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh xem xét, quyết định đánh giá, xếp loại chất

lượng các đảng bộ trực thuộc.

d) Đối với đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp tỉnh

- Cấp ủy cấp tỉnh tự đánh giá, xếp loại chất lượng của đảng bộ mình và chịu trách nhiệm trước Bộ Chính trị.

- Báo cáo Ban Tổ chức Trung ương tổng hợp kết quả, báo cáo Bộ Chính trị theo quy định.

2. Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

2.1. Đối tượng

Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại Tiết a, Điểm 1.2, Mục 1, Phần I (B) Hướng dẫn này.

2.2. Khung tiêu chí đánh giá

2.2.1. Các tiêu chí về chính trị tư tưởng; phẩm chất đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; giữ gìn đoàn kết nội bộ; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện Quy định những điều đảng viên không được làm; trách nhiệm, tác phong, lễ lối, phương pháp làm việc; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; mức độ thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm.

2.2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm (lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể); năng lực, uy tín; trách nhiệm nêu gương, sự gương mẫu của bản thân và người có quan hệ gia đình; giữ mối liên hệ mật thiết, gắn bó với quần chúng nhân dân.

2.2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

2.3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

Bước 1: Đảng viên tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, mỗi đảng viên tự phân tích chất lượng, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) và xếp loại vào 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) trong Mẫu 02A-HD KĐ.ĐG 2023, Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2023; báo cáo trước chi bộ trong cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên cuối năm.

Bước 2: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổng hợp mức tự xếp loại của đảng viên; ý kiến nhận xét của chi ủy, đảng ủy cơ sở nơi đảng viên cư trú để đề xuất mức xếp loại của từng đảng viên. Chi bộ tiến hành thảo luận mức xếp loại do chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) đề xuất trước khi tiến hành bỏ phiếu.

- Chi ủy (bí thư chi bộ nơi không có chi ủy) tổ chức đề đảng viên bỏ phiếu đề xuất mức xếp loại đối với từng đảng viên của chi bộ (theo Mẫu 04-HD KĐ. ĐG 2023); sau đó, tổng hợp kết quả, đề xuất mức xếp loại chất lượng đối với từng đảng viên để báo cáo đảng ủy cơ sở.

- Bộ phận giúp việc cấp ủy tổng hợp, thẩm định báo cáo của các chi bộ trực thuộc đề đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đảng viên. Đối với chi bộ cơ sở do chi bộ bỏ phiếu quyết định xếp loại chất lượng đảng viên (theo Mẫu 04-HD KĐ. ĐG 2023).

2.4. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

2.4.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là đảng viên có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó, có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng đảng viên được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số đảng viên được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trong từng tổ chức cơ sở đảng.

2.4.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là đảng viên có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

2.4.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

2.4.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là đảng viên có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị,

đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b) Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

c) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Trường hợp đảng viên có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc đảng viên bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm (Mẫu 03-HD KD.DG 2023).

2.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

- Từng đảng viên tự đánh giá, xếp loại chất lượng.
- Đảng ủy cơ sở, chi bộ cơ sở chủ trì tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định mức xếp loại chất lượng đảng viên.

3. Đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể lãnh đạo, quản lý

3.1. Đối tượng

Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại Điểm 1.1, Mục 1, Phần I (B) Hướng dẫn này.

3.2. Khung tiêu chí đánh giá

3.2.1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm:

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

b) Năng lực lãnh đạo của cấp ủy; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

đ) Công tác phối hợp giữa cấp ủy và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

e) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

3.2.2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

a) Việc cụ thể hoá, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể).

c) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (nếu có).

3.2.3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra.

3.3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

Thực hiện theo đúng quy định tại Điều 11, Quy định số 124-QĐ/TW. Việc đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tập thể lãnh đạo, quản lý thực hiện theo 3 bước:

Bước 1: Tập thể tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, mỗi tập thể lãnh đạo, quản lý tự phân tích chất lượng, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) và xem xét, bỏ phiếu kín (theo Mẫu 05-HD KĐ.ĐG 2023) xếp loại vào 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) trong Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2023, báo cáo cấp ủy có thẩm quyền.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại

a) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở và tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền

Thường trực đảng ủy cơ sở tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng đối với chi ủy chi bộ trực thuộc, đảng ủy bộ phận, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và các tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền trình đảng ủy cơ sở xem xét, quyết định xếp loại chất lượng.

b) Đối với đánh giá, xếp loại cấp ủy cơ sở và các tập thể lãnh đạo, quản lý ở cấp huyện (trừ tập thể ban thường vụ cấp ủy cấp huyện do Ban Thường vụ Tỉnh ủy đánh giá, xếp loại)

- Ban tổ chức cấp ủy cấp huyện tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của cấp ủy cơ sở, các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp huyện và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tập thể lãnh đạo, quản lý (theo Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023) đến các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp huyện để lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại chất lượng của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

- Các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp huyện (gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp huyện; Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện) đánh giá, xếp loại chất lượng từng tập thể lãnh đạo, quản lý vào phiếu Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023, phần các cơ quan liên quan tham gia đánh giá gửi về ban tổ chức cấp ủy cấp huyện để tổng hợp, báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp huyện.

c) Đối với đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy tổng hợp, thẩm định kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh và gửi kết quả tự đánh giá, xếp loại chất lượng của các tập thể lãnh đạo, quản lý (theo Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023) đến các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp tỉnh để lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng đối với các tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền xem xét, quyết định xếp loại của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

- Các cơ quan liên quan tham gia đánh giá ở cấp tỉnh (gồm: Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc của cấp ủy cấp tỉnh; Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh) đánh giá, xếp loại chất lượng từng tập thể lãnh đạo, quản lý vào phiếu Mẫu 06-HD KĐ.ĐG 2023, phần các cơ quan liên quan tham gia đánh giá gửi về Ban Tổ chức Tỉnh ủy để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng.

Ban tổ chức cấp ủy có thẩm quyền tổng hợp kết quả tham gia đánh giá của các cơ quan liên quan để báo cáo ban thường vụ cấp ủy cấp tỉnh (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp tỉnh), ban thường vụ cấp ủy cấp huyện (đối với đánh giá, xếp loại chất lượng cấp ủy cơ sở và các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp huyện) xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng (theo Mẫu 07-HD KĐ.ĐG 2023); đảng ủy cơ sở xem xét, bỏ phiếu kín quyết định xếp loại chất lượng đối với các chi ủy trực thuộc,

đảng ủy bộ phận, chi ủy chi bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận và các tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền.

3.4. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

3.4.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là tập thể có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để tập thể khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng tập thể được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

3.4.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

Là tập thể có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3.4.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là tập thể có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Không có thành viên của tập thể lãnh đạo, quản lý bị kỷ luật (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

3.4.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là các tập thể có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị cấp có thẩm quyền đánh giá, kết luận mất đoàn kết nội bộ; có thành viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

b) Địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình trực tiếp lãnh đạo, quản lý chỉ hoàn thành dưới 50% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt trong năm và có các chỉ tiêu chủ yếu không đạt kế hoạch giao (trừ trường hợp bất khả kháng).

c) Bị xử lý kỷ luật hoặc thành viên bị kỷ luật trong năm (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Trường hợp tập thể có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc tập thể bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

3.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Đánh giá, xếp loại cấp ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở và tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền

- Chi ủy trực thuộc đảng ủy cơ sở, đảng ủy bộ phận, chi ủy trực thuộc đảng ủy bộ phận và tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Đảng ủy cơ sở chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng các cấp ủy trực thuộc và tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc quyền.

b) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cơ sở (đối với nơi không có ban thường vụ cấp ủy cơ sở) và các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp huyện

- Ban thường vụ cấp ủy cơ sở hoặc đảng ủy cơ sở (đối với nơi không có ban thường vụ cấp ủy cơ sở), chi ủy cơ sở và các tập thể lãnh đạo, quản lý cấp huyện tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy cơ sở hoặc cấp ủy cơ sở trực thuộc và các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp huyện.

c) Đánh giá, xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp tỉnh

- Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tự đánh giá, xếp loại chất lượng.

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy chủ trì, tổ chức thực hiện và xem xét, quyết định xếp loại chất lượng ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

4. Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp

4.1. Đối tượng

Các đối tượng kiểm điểm được quy định tại Tiết b, Điểm 1.2, Mục 1, Phần I (B) Hướng dẫn này.

4.2. Khung tiêu chí đánh giá

Đánh giá theo tiêu chí chức danh trong Quy định của Bộ Chính trị, Ban

Thường vụ Tỉnh ủy và phân cấp quản lý cán bộ (nêu tại Phần II, Quy định số 214-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư quản lý; Phần II, Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị về khung tiêu chuẩn chức danh, định hướng khung tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; Phần I (B) Quy định số 20-QĐ/TU, ngày 10/8/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý).

4.3. Phương pháp, quy trình đánh giá, xếp loại

a) Phương pháp đánh giá

- Tập thể, cá nhân có thẩm quyền thực hiện nhận xét, đánh giá những ưu, khuyết điểm của cán bộ theo hệ thống các tiêu chí đánh giá cán bộ.
- Lấy ý kiến nhận xét của cấp ủy cơ sở nơi cư trú theo quy định hiện hành.
- Căn cứ kết quả tổng hợp nhận xét, đánh giá, cấp có thẩm quyền quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và kết quả xếp loại đối với cán bộ theo phân cấp quản lý.

b) Quy trình đánh giá cán bộ

Bước 1: Cán bộ tự đánh giá, xếp loại

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng được quy định cụ thể cho từng đối tượng, mỗi cán bộ tự phân tích chất lượng, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) và xếp loại vào 01 trong 04 mức (hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, hoàn thành tốt nhiệm vụ, hoàn thành nhiệm vụ, không hoàn thành nhiệm vụ) trong Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2023; báo cáo trước cuộc họp kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý cuối năm.

Bước 2: Thẩm định và đề xuất mức xếp loại.

- Nhận xét, đánh giá cán bộ: Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

+ Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.

+ Tập thể đồng cấp nhận xét, đánh giá (thành phần tham gia nhận xét, đánh giá đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý đồng thời là thành phần hội nghị kiểm điểm đối với tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý; các ý kiến đóng góp phải được ghi vào biên bản²).

+ Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).

- Thẩm định, đề xuất: Trên cơ sở kết quả tự đánh giá, xếp loại của cá nhân và ý kiến tham gia của cơ quan có liên quan, cơ quan tham mưu về công tác tổ chức

² Mẫu 08-HD KĐ.ĐG 2023.

cán bộ của cấp có thẩm quyền tổng hợp hồ sơ; thẩm định về quy trình, thủ tục; tập hợp ý kiến nhận xét, đánh giá của cấp ủy nơi công tác; chi ủy, cấp ủy cơ sở nơi cư trú và kết quả lấy phiếu tín nhiệm (nếu có) theo quy định hiện hành làm kênh tham khảo; đề xuất nội dung đánh giá và xếp loại đối với cán bộ.

Bước 3: Cấp có thẩm quyền quyết định xếp loại chất lượng

Tập thể ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, đảng đoàn, ban cán sự đảng, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thảo luận, xem xét, quyết định nội dung nhận xét, đánh giá và bỏ phiếu kín (theo Mẫu 04-HD KĐ. ĐG 2023) để xếp loại cán bộ theo phân cấp quản lý³.

Thông báo nội dung đánh giá và kết quả xếp loại cho cán bộ bằng văn bản; công khai kết quả đánh giá cho người được đánh giá và cấp có thẩm quyền theo quy định. Cơ quan tổ chức của cấp ủy có thẩm quyền hoàn chỉnh và lưu giữ hồ sơ đánh giá cán bộ theo quy định.

4.4. Tiêu chí xếp loại

Xếp loại chất lượng theo 4 mức:

4.4.1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

Là cán bộ có nhiều thành tích nổi bật; là điển hình để cá nhân khác học tập, noi theo; các tiêu chí đánh giá đều đạt “Tốt” trở lên; trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Xuất sắc” bằng sản phẩm cụ thể.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu, nhiệm vụ hoàn thành vượt mức.

Phải thực sự gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong lễ lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 50% chỉ tiêu (nhiệm vụ) cơ bản hoàn thành vượt mức; 100% cơ quan, đơn vị thuộc quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ trở lên, trong đó có ít nhất 70% số đơn vị xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

Cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định số lượng cán bộ được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” theo từng nhóm đối tượng có vị trí, vai trò, chức năng, nhiệm vụ tương đồng.

4.4.2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ

³ Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bỏ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

Là cán bộ có các tiêu chí được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên, trong đó những tiêu chí về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong năm đều được đánh giá đạt “Tốt” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Hoàn thành 100% chỉ tiêu, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc được giao đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả.

Phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành tất cả các chỉ tiêu, nhiệm vụ, trong đó có ít nhất 80% số lượng công việc được giao hoàn thành đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng; 100% cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại từ hoàn thành nhiệm vụ trở lên.

4.4.3. Hoàn thành nhiệm vụ

Là cán bộ có các tiêu chí cơ bản được đánh giá đạt “Trung bình” trở lên bằng sản phẩm cụ thể.

Các nhiệm vụ được giao đều hoàn thành, có không quá 20% số tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ.

Phải gương mẫu về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong, lề lối, phương pháp làm việc, ý thức tổ chức kỷ luật; địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mà mình trực tiếp phụ trách hoàn thành trên 70% các chỉ tiêu, nhiệm vụ; có ít nhất 70% số cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền lãnh đạo, quản lý trực tiếp được xếp loại hoàn thành nhiệm vụ.

4.4.4. Không hoàn thành nhiệm vụ

Là cán bộ có các tiêu chí đánh giá ở mức “Kém” hoặc thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Bị cấp có thẩm quyền kết luận có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”; vi phạm những điều đảng viên không được làm; vi phạm trách nhiệm nêu gương, ảnh hưởng xấu đến uy tín của bản thân và cơ quan, đơn vị nơi công tác.

b) Có trên 50% số tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ trong năm được đánh giá không hoàn thành.

c) Có trên 50% số phiếu tín nhiệm thấp tại kỳ lấy phiếu tín nhiệm theo quy định trong năm đánh giá.

d) Bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

đ) Địa phương, cơ quan, đơn vị, bộ phận, lĩnh vực mình trực tiếp phụ trách hoàn thành dưới 70% số chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao, đề ra hoặc xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ; hoặc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền lãnh đạo, quản lý

trực tiếp của mình liên quan đến tham nhũng, tiêu cực và bị xử lý kỷ luật theo quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước (trừ trường hợp tự phát hiện và khắc phục xong hậu quả).

Trường hợp cán bộ có khuyết điểm, vi phạm xảy ra từ năm trước, thời điểm trước nhưng đến thời điểm năm đánh giá, xếp loại mới bị cấp có thẩm quyền quyết định thi hành kỷ luật hoặc cán bộ bị cấp có thẩm quyền quyết định tăng nặng hình thức kỷ luật trong năm đánh giá, xếp loại thì tổ chức đảng cấp trên có thẩm quyền căn cứ vào hình thức kỷ luật, nội dung, động cơ, tính chất, mức độ, hậu quả, nguyên nhân vi phạm, hoàn cảnh cụ thể để xem xét đánh giá, xếp loại lại tại thời điểm xảy ra khuyết điểm, vi phạm.

4.5. Trách nhiệm, thẩm quyền

a) Các chủ thể có thẩm quyền nhận xét, đánh giá cán bộ gồm:

- Bản thân cán bộ tự nhận xét, đánh giá.
- Cấp dưới trực tiếp nhận xét, đánh giá (nếu cần).
- Tập thể lãnh đạo (đồng cấp) nhận xét, đánh giá.
- Cấp trên trực tiếp nhận xét, đánh giá.

b) Cấp có thẩm quyền theo Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử quyết định nội dung nhận xét, đánh giá, xếp loại cán bộ lãnh đạo, quản lý hằng năm.

5. Một số nội dung khác

5.1. Tập thể, cá nhân phải hoàn thành việc kiểm điểm mới được đánh giá, xếp loại chất lượng. Cá nhân vắng mặt hoặc chưa được đánh giá, xếp loại chất lượng thì phải tổ chức kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng trong thời gian sớm nhất.

5.2. Cấp ủy, tổ chức đảng mới được thành lập, chia tách, sáp nhập, cán bộ, lãnh đạo quản lý được bổ nhiệm chức vụ chưa đủ 6 tháng tính đến thời điểm đánh giá, xếp loại vẫn tiến hành kiểm điểm theo quy định, nhưng không đánh giá, xếp loại. Các tổ chức đảng mới được chuyển giao, tiếp nhận trong năm thì lấy ý kiến đánh giá, nhận xét của cấp ủy cấp trên trực tiếp (nơi chuyển giao) làm cơ sở để đánh giá, xếp loại ở nơi mới tiếp nhận.

5.3. Tổ chức đảng chỉ có bí thư hoặc bí thư và phó bí thư; tập thể lãnh đạo, quản lý có dưới 03 thành viên thì kiểm điểm ở tổ chức đảng, tập thể cơ quan, đơn vị.

5.4. Đảng viên nghỉ ốm với tổng thời gian trong năm từ 03 tháng trở lên hoặc đảng viên nghỉ thai sản thì kết quả xếp loại chất lượng trong năm được căn cứ vào kết quả làm việc thực tế của năm đó.

5.5. Đảng viên đang sinh hoạt đảng tạm thời thì kiểm điểm, đánh giá, xếp loại ở nơi sinh hoạt đảng chính thức. Trước khi đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

phải lấy ý kiến nhận xét của chi bộ nơi sinh hoạt tạm thời gửi chi bộ nơi sinh hoạt chính thức để làm căn cứ đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

5.6. Đảng viên chuyển công tác có thời gian sinh hoạt đảng ở tổ chức đảng trước đây từ 6 tháng trở lên thì phải lấy ý kiến nhận xét của tổ chức đảng trước đây gửi về tổ chức đảng đang sinh hoạt để làm căn cứ đánh giá, xếp loại.

5.7. Cấp ủy viên bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy thì phải kiểm điểm trách nhiệm trong thời gian trước khi bị đình chỉ sinh hoạt cấp ủy và thực hiện kiểm điểm tại chi bộ nơi đang sinh hoạt.

5.8. Cán bộ, công chức, viên chức giữ nhiều chức vụ lãnh đạo, quản lý thì đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức ở nơi giữ chức vụ cao nhất. Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm nhiều chức danh, chức vụ tương đương thì đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm ở nơi có thời gian công tác nhiều hơn.

5.9. Mức xếp loại của người đứng đầu không được cao hơn mức xếp loại của tập thể lãnh đạo, quản lý, tổ chức, cơ quan, đơn vị do mình đứng đầu, trừ trường hợp người đứng đầu mới chuyển đến không liên quan mức xếp loại của tổ chức, cơ quan, đơn vị mới.

5.10. Những nơi có dưới 05 tổ chức đảng; 05 tập thể lãnh đạo, quản lý; 05 đảng viên; 05 cán bộ lãnh đạo, quản lý và có 100% tập thể, cá nhân xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” thì được chọn 01 tổ chức đảng; 01 tập thể lãnh đạo, quản lý; 01 đảng viên; 01 cán bộ lãnh đạo, quản lý được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” nếu đủ điều kiện theo quy định.

5.11. Hằng năm, các tổ chức, cơ quan, đơn vị giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cụ thể (hoặc xác định chỉ tiêu, nhiệm vụ theo nghị quyết, chương trình, kế hoạch) đối với từng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý để làm căn cứ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng.

C- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy

1.1. Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, ban cán sự đảng, đảng đoàn, tập thể lãnh đạo các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh tổ chức quán triệt, triển khai Quy định số 124-QĐ/TW, Hướng dẫn số 25-HD/BTCTW và Hướng dẫn này đến tổ chức trực thuộc, cán bộ, đảng viên để thực hiện. Chịu trách nhiệm cụ thể hoá các nội dung có liên quan để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn các cấp ủy, tổ chức trực thuộc thực hiện nghiêm túc việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm.

Đảng ủy Quân sự, Công an, Bộ đội Biên phòng tỉnh căn cứ quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh và cấp ủy, cơ quan ngành dọc cấp trên để cụ thể hoá

nội dung kiểm điểm, tiêu chí đánh giá, xếp loại cho từng đối tượng tập thể, cá nhân thuộc quyền quản lý sát với đặc điểm, yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị trong lực lượng vũ trang.

Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Ủy ban nhân dân tỉnh rà soát, ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo quy định, bảo đảm kết hợp chặt chẽ kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức, người lao động với đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên.

Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc tỉnh, đảng đoàn các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh và Ban Thường vụ Tỉnh đoàn chỉ đạo rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các văn bản hướng dẫn về đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm của tổ chức mình ở các cấp.

1.2. Hằng năm, xây dựng kế hoạch kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân cấp mình (mời đại diện cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy dự, theo dõi, giám sát); đồng thời, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện ở cấp dưới đảm bảo đúng mục đích, yêu cầu, nội dung, quy trình và thời gian; xây dựng kế hoạch khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm sau kiểm điểm (nếu có).

1.3. Thực hiện tốt việc khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên theo quy định; đồng thời lãnh đạo, chỉ đạo cấp ủy, tổ chức đảng cấp dưới thực hiện khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên đúng tiêu chuẩn, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Đảng. Hồ đề nghị Ban Thường vụ Tỉnh ủy khen thưởng đối với tổ chức đảng, đảng viên gửi về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) theo Quy định số 10-QĐ/TU, ngày 01/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khen thưởng tổ chức đảng, đảng viên.

2. Thời điểm thực hiện kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân tiến hành vào dịp cuối năm và kết thúc trước **31/12** hằng năm (hoàn thành trước khi tổng kết công tác năm của tổ chức, cơ quan, đơn vị).

Đối với tập thể, cá nhân ở các trường học, cơ sở giáo dục, việc xem xét đánh giá, xếp loại căn cứ trên kết quả công tác của năm học; thống nhất kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân hoàn thành trước **31/12** hằng năm để đảm bảo tính đồng bộ trong toàn Đảng.

Đối với các tổ chức, cơ quan, đơn vị có tính chất đặc thù theo chức năng, nhiệm vụ quy định chưa tổng kết vào dịp cuối năm thì cấp trên trực tiếp có thẩm quyền quy định, hướng dẫn thực hiện hoàn thành trước **15/01** năm sau.

Các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực hiện; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát; kịp thời chấn chỉnh, xử lý nghiêm người đứng đầu và tập thể, cá nhân thực hiện

không đúng quy định.

Việc kiểm điểm, đánh giá cấp trưởng, cấp phó thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của ngành dọc do ban cán sự đảng, đảng đoàn, cơ quan ngành dọc ở Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, Đảng ủy Quân khu 2, Đảng ủy Bộ đội Biên phòng chủ trì, quyết định; Ban Thường vụ Tỉnh ủy tham gia ý kiến nhận xét, đánh giá theo phân cấp quản lý⁴.

3. Hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân được thể hiện bằng văn bản, lưu giữ tại cấp có thẩm quyền quản lý theo quy định tại Điều 17, Quy định số 124-QĐ/TW.

Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, đảng đoàn, ban cán sự đảng, các cơ quan, đơn vị ở cấp tỉnh gửi hồ sơ kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể mình, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý về Ban Tổ chức Tỉnh ủy trước ngày 20/01 năm sau (theo Phụ lục số 01). Các đơn vị lập Mục lục tài liệu hồ sơ kiểm điểm, đánh giá của từng cá nhân theo Mẫu 10-HD KĐ.ĐG 2023 có chữ ký của cá nhân và xác nhận của tập thể đồng cấp.

Ngoài các tài liệu quy định tại Phụ lục số 1, cấp ủy cấp huyện trực thuộc Tỉnh ủy, Đảng đoàn Hội đồng nhân dân, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng thêm báo cáo sau:

- Đối với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy có thêm Báo cáo kết quả kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp theo đề cương và các biểu mẫu quy định của Ban Tổ chức Trung ương.

- Đối với Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh có thêm báo cáo kết quả đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý công tác ở các ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh (kèm danh sách xếp loại từng cá nhân).

4. Định kỳ hằng năm, theo chức năng, nhiệm vụ, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch phân công cán bộ cơ quan mình dự, theo dõi, giám sát việc kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, ở cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và báo cáo kết quả giám sát với Ban Thường vụ Tỉnh ủy (đồng gửi Ban Tổ chức Tỉnh ủy).

Ban Tổ chức Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Hướng dẫn này; tổng hợp hồ sơ, thẩm định và đề

⁴ Theo Điểm 1.2, Khoản 1, Điều 8 và Khoản 4, Điều 11, Quy định số 80-QĐ/TW, ngày 18/8/2022 của Bộ Chính trị về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Điểm 1.8, Khoản 1, Điều 6, Quy định số 07-QĐ/TU, ngày 05/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử.

xuất mức xếp loại chất lượng tập thể, cá nhân diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, đánh giá, xếp loại, báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, quyết định theo phân cấp đánh giá.

5. Trường hợp các văn bản dẫn chiếu tại Hướng dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế (được gọi là văn bản mới) thì các nội dung liên quan thực hiện theo các văn bản mới.

Hướng dẫn này thay thế Hướng dẫn số 09-HD/TU, ngày 06/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh phản ánh về Ban Thường vụ Tỉnh ủy (qua Ban Tổ chức Tỉnh ủy) xem xét, cho ý kiến.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tổ chức Trung ương,
- Ủy ban Kiểm tra Trung ương,
- Văn phòng Trung ương Đảng,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Các ban xây dựng đảng Tỉnh ủy,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các ban, sở, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Lãnh đạo, chuyên viên tổng hợp VPTU,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Thào Hồng Sơn

Phụ lục số 01
DANH MỤC HỒ SƠ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI TẬP THỂ, CÁ NHÂN DIỆN BAN
THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY QUẢN LÝ, ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG HÀNG NĂM
(kèm theo Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 16/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)

STT	Tên tài liệu	Ký hiệu (nếu có)
I	ĐỐI VỚI HỒ SƠ TẬP THỂ	
1	Về hồ sơ kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý¹	
1.1	Báo cáo kiểm điểm của tập thể	Mẫu 01-HD KĐ.ĐG 2023
1.2	Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý	Mẫu 05A-HD KĐ.ĐG 2023
1.3	Biên bản Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể, cá nhân ²	Mẫu 08-HD KĐ.ĐG 2023
2	Về hồ sơ tự đánh giá, xếp loại đảng bộ cấp huyện	
2.1	Báo cáo đánh giá, xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện kèm Biểu kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ	Mẫu 01A-HD KĐ.ĐG 2023 và Mẫu 01B-HD KĐ.ĐG 2023
2.2	Biên bản kiểm phiếu biểu quyết tự xếp loại chất lượng đảng bộ cấp huyện tại Hội nghị ban chấp hành đảng bộ cấp huyện	Mẫu 05A-HD KĐ.ĐG 2023
II	ĐỐI VỚI HỒ SƠ CÁ NHÂN	
1	Trách nhiệm của cá nhân	
1.1	Bản kiểm điểm cá nhân	Mẫu 02B-HD KĐ.ĐG 2023
1.2	Bản kê khai tài sản, thu nhập theo quy định hiện hành	
1.3	Phiếu bổ sung lý lịch cán bộ hằng năm	Mẫu 2d/TCTW

¹ Ban thường vụ huyện ủy và tương đương, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy, tập thể lãnh đạo, quản lý các tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

² Ghi đầy đủ diễn biến Hội nghị kiểm điểm, đánh giá, xếp loại đối với tập thể và cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý.

2	Trách nhiệm của tập thể	
2.1	Bản nhận xét của cấp ủy nơi cư trú theo Quy định số 213-QĐ/TW, ngày 02/01/2020 của Bộ Chính trị	Mẫu 3 - 213
2.2	Biên bản kiểm phiếu biểu quyết xếp loại chất lượng cá nhân (nếu có) ³	Mẫu 04A-HD KĐ.ĐG 2023
2.3	Bản nhận xét, đánh giá của cấp ủy, tổ chức đảng hoặc tập thể đồng cấp	Mẫu 09-HD KĐ.ĐG 2023
2.4	Kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo quy định hiện hành (nếu có)	
2.5	Kết luận đánh giá, kết quả xếp loại của cấp có thẩm quyền	
2.6	Văn bản gợi ý kiểm điểm (nếu có)	
2.7	Hồ sơ giải quyết khiếu nại, kiến nghị về kết quả đánh giá, xếp loại (nếu có)	

³ Ở cấp huyện: Ban thường vụ cấp ủy cấp huyện đồng thời là cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại chất lượng các đồng chí ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; Ở cấp tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng thời là cấp có thẩm quyền quyết định đánh giá, xếp loại các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo phân cấp đánh giá (bỏ phiếu).

ĐẢNG BỘ...
.....(Tập thể kiểm điểm)

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng.... năm....

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM TẬP THỂ

Năm...

Căn cứ kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa phương (cơ quan, đơn vị); tập thể..... kiểm điểm với các nội dung chủ yếu sau:

I- ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ; thực hiện quy chế làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra trong nghị quyết đại hội, kế hoạch, chương trình công tác năm được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; trách nhiệm nêu gương; trách nhiệm giải trình; công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng và giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

- Hạn chế, khuyết điểm.
- Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của tập thể, cá nhân có liên quan.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV- GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỢI Ý KIỂM ĐIỂM (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- TRÁCH NHIỆM CỦA TẬP THỂ, CÁ NHÂN

Về những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ chính trị; nguyên tắc tập trung dân chủ; các quy định, quy chế làm việc; công tác tổ chức, cán bộ; quản lý đảng viên; đổi mới phương thức lãnh đạo; các biện pháp đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; kết quả xử lý sai phạm đối với tập thể, cá nhân...

VI- PHƯƠNG HƯỚNG, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

VII- ĐỀ NGHỊ XẾP LOẠI MỨC CHẤT LƯỢNG

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M TẬP THỂ LÃNH ĐẠO, QUẢN LÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

..... (1)¹..... (3)
..... (2) , ngày ... tháng ... năm....

BÁO CÁO
ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG ĐẢNG BỘ (CHI BỘ)
Năm...

Căn cứ các tiêu chí đánh giá, tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng tổ chức đảng nêu tại Điểm 1.2 và 1.4, Mục 1, Phần II (B) Hướng dẫn số 03-HD/TU, ngày 16/11/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng hằng năm đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp.

Ban chấp hành đảng bộ (tập thể chi bộ)..... tự phân tích chất lượng, xác định mức độ đạt được của từng tiêu chí theo 4 cấp độ (Xuất sắc, Tốt, Trung bình, Kém) như sau:

I- PHÂN TÍCH CHẤT LƯỢNG

1. Các tiêu chí về xây dựng tập thể, gồm

a) Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị; củng cố, xây dựng tổ chức đảng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

b) Năng lực lãnh đạo của cấp uỷ; công tác lãnh đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; các mối quan hệ công tác.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

c) Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và kỷ luật; phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá”.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

d) Việc thực hiện nguyên tắc tổ chức hoạt động, nhất là nguyên tắc tập trung

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của chi bộ, cấp uỷ.

dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy và chế độ làm việc.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

đ) Công tác phối hợp giữa cấp uỷ và tập thể lãnh đạo; việc xây dựng đoàn kết, thống nhất trong nội bộ.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

e) Trách nhiệm của tập thể lãnh đạo, quản lý trong lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ chính trị; công tác cán bộ, xây dựng tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cải cách hành chính và xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Các tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao trong năm, gồm:

a) Việc cụ thể hoá, xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

b) Kết quả thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được đề ra theo nghị quyết đại hội hoặc chương trình, kế hoạch công tác do cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt về phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, đối ngoại và xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (*lượng hoá bằng sản phẩm cụ thể*).

(có Biểu số 01B-HD KĐ.ĐG 2023 kèm theo).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

c) Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng các tập thể, cá nhân có liên quan trực tiếp; các chỉ số đánh giá, xếp hạng đối với địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị (*nếu có*).

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ kém

3. Kết quả khắc phục hạn chế, yếu kém, khuyết điểm đã được chỉ ra

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

II- XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

Trên cơ sở cấp độ đạt được của từng tiêu chí và tiêu chuẩn mức xếp loại chất lượng, Ban chấp hành đảng bộ (tập thể chi bộ)..... thảo luận, biểu quyết bằng phiếu kín để xác định mức xếp loại chất lượng đảng bộ (chi bộ).

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
☐ Hoàn thành nhiệm vụ
☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

T/M CẤP ỦY² (HOẶC CHI BỘ)
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

² Đảng ủy cơ sở, huyện ủy và tương đương, Tỉnh ủy.

II	Công tác xây dựng đảng, hệ thống chính trị																			
1	Kết nạp đảng viên trong năm																			
2																				
3																				
...																				
III	Quốc phòng, an ninh																			
1																				
2																				
3																				
...																				

* Tổng hợp chung:

- (1) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện vượt nghị quyết (chương trình, kế hoạch) đề ra.
- (2) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện vượt chỉ tiêu (nhiệm vụ) cấp trên giao.
- (3) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện đạt nghị quyết (chương trình, kế hoạch) đề ra.
- (4) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện đạt chỉ tiêu (nhiệm vụ) cấp trên giao.
- (5) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện không đạt nghị quyết (chương trình, kế hoạch) đề ra.
- (6) Có...../..... chỉ tiêu (nhiệm vụ) thực hiện không đạt chỉ tiêu (nhiệm vụ) cấp trên giao.

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ.....

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng... năm...

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm

(Cá nhân không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên:.....Ngày sinh:.....

Đơn vị công tác:.....Chi bộ.....

I- ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

IV- GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỌI Ý KIỂM ĐIỂM (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gọi ý kiểm điểm.

V- LÀM RÕ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM CỦA TẬP THỂ (nếu có)

VI- PHƯƠNG HƯỚNG, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

VII- TỰ NHẬN MỨC XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

- ☐ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành tốt nhiệm vụ
- ☐ Hoàn thành nhiệm vụ
- ☐ Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ

(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:
- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
CHI BỘ...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày..... tháng..... năm.....

BẢN KIỂM ĐIỂM CÁ NHÂN

Năm....

(Cá nhân giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý)

Họ và tên: Ngày sinh:

Chức vụ Đảng:.....

Chức vụ chính quyền:.....

Chức vụ đoàn thể:.....

Đơn vị công tác:.....Chi bộ

I- ƯU ĐIỂM, KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần đoàn kết, thống nhất trong nội bộ; ý thức tổ chức kỷ luật, trách nhiệm nêu gương, việc thực hiện những điều đảng viên không được làm; tác phong, lề lối làm việc. Liên hệ các biểu hiện về suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá".

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

2. Việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trong năm.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

3. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành; thực hiện chức trách, nhiệm vụ; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý; khả năng quy tụ, xây dựng đoàn kết nội bộ.

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

4. Trách nhiệm trong công việc; tinh thần năng động, đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm trong thực hiện nhiệm vụ.

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

5. Trách nhiệm nêu gương của bản thân và gia đình; việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; sự tín nhiệm của cán bộ, đảng viên.

☐ Xuất sắc ☐ Tốt ☐ Trung bình ☐ Kém

6. Việc thực hiện cam kết tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu hằng năm

II- HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, khuyết điểm.

2. Nguyên nhân của hạn chế, khuyết điểm.

III- KẾT QUẢ KHẮC PHỤC NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM ĐÃ ĐƯỢC CẤP CÓ THẨM QUYỀN KẾT LUẬN HOẶC ĐƯỢC CHỈ RA Ở CÁC KỲ KIỂM ĐIỂM TRƯỚC

Kiểm điểm rõ từng hạn chế, khuyết điểm (đã được khắc phục; đang khắc phục, mức độ khắc phục; chưa được khắc phục); những khó khăn, vướng mắc (nếu có); trách nhiệm của cá nhân.

Tự đánh giá về cấp độ thực hiện:

☐

Xuất sắc

☐

Tốt

☐

Trung bình

☐

Kém

IV- GIẢI TRÌNH NHỮNG VẤN ĐỀ ĐƯỢC GỢI Ý KIỂM ĐIỂM (nếu có)

Giải trình từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm, nêu nguyên nhân, xác định trách nhiệm của cá nhân đối với từng vấn đề được gợi ý kiểm điểm.

V- LÀM RÕ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁ NHÂN ĐỐI VỚI NHỮNG HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM CỦA TẬP THỂ (nếu có)

VI- PHƯƠNG HƯỚNG, BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẠN CHẾ, KHUYẾT ĐIỂM

VII- TỰ NHẬN MỨC XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG

1. Xếp loại cán bộ, công chức, viên chức

☐

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐

Hoàn thành nhiệm vụ

☐

Không hoàn thành nhiệm vụ

2. Xếp loại đảng viên

☐

Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ

☐

Hoàn thành tốt nhiệm vụ

☐

Hoàn thành nhiệm vụ

☐

Không hoàn thành nhiệm vụ

NGƯỜI TỰ KIỂM ĐIỂM

(Ký, ghi rõ họ tên)

Đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức

- Nhận xét, đánh giá của người quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức:

.....

.....

- Mức xếp loại chất lượng công chức, viên chức:.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Đánh giá, xếp loại chất lượng đảng viên

- Nhận xét, đánh giá của chi ủy:.....

- Chi bộ đề xuất xếp loại mức chất lượng:.....

T/M CHI ỦY (CHI BỘ)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên)

- Đảng ủy, chi ủy cơ sở xếp loại mức chất lượng:.....

T/M ĐẢNG ỦY (CHI ỦY)
(Xác lập thời điểm, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

ĐẢNG BỘ...
HUYỆN ỦY (tương đương)....

*
Số... -QĐ/HU...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày... tháng... năm 20...

QUYẾT ĐỊNH

Đánh giá, xếp loại lại tổ chức đảng, đảng viên năm...

- Căn cứ Quy định....
- Xét đề nghị của Ban Tổ chức Huyện ủy (tương đương) về việc đánh giá, xếp loại lại tổ chức đảng (đảng viên).....;

BAN THƯỜNG VỤ QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Hủy bỏ kết quả đánh giá, xếp loại đạt mức..... đối với tổ chức đảng (đảng viên) trong Quyết định số.... -QĐ/HU (ĐU), ngày... tháng... năm... của Ban Thường vụ Huyện ủy (tương đương).....

Điều 2: Xếp loại tổ chức đảng (đảng viên) năm..... đạt mức.....

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Ban Tổ chức, Văn phòng Huyện ủy (tương đương), Đảng ủy..... Chi bộ..... và tổ chức đảng (đảng viên)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như điều 3,
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

BÍ THƯ

(hoặc PHÓ BÍ THƯ)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

..... (1)¹ (3)
 (2) , ngày ... tháng ... năm....
 (Đóng dấu treo-nếu có)

PHIẾU BIỂU QUYẾT²
xếp loại chất lượng (cá nhân)³....., năm.....

STT	Họ và tên	Chức vụ, đơn vị công tác ⁴	Mức xếp loại chất lượng			
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1						
2						
3						
...						

(Đồng ý xếp loại ở mức nào thì đánh dấu X vào ô tương ứng một trong 04 mức xếp loại)

(Ký tên hoặc không ký tên)

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của tổ chức đảng, cấp ủy.

² Chỉ bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, chỉ bộ trực thuộc đảng ủy bộ phận biểu quyết đề nghị xếp loại chất lượng đảng viên; chỉ bộ cơ sở, đảng ủy cơ sở biểu quyết quyết định xếp loại chất lượng đảng viên; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện biểu quyết quyết định xếp loại ủy viên ban thường vụ cấp ủy cấp huyện và các chức danh thuộc thẩm quyền đánh giá, xếp loại; đảng đoàn, ban cán sự đảng biểu quyết đề nghị xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi có đảng đoàn, ban cán sự đảng và quyết định xếp loại chất lượng các chức danh lãnh đạo theo phân cấp; Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết xếp loại chất lượng Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các chức danh thuộc thẩm quyền theo phân cấp đánh giá.

³ Ghi tên nhóm cá nhân thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại chất lượng như: “đảng viên” hoặc “chức danh” cán bộ lãnh đạo, quản lý.

⁴ Nếu bỏ phiếu biểu quyết xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thì có thêm cột chức vụ, đơn vị công tác.

..... (1)¹ (3)
..... (2) , ngày ... tháng ... năm....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
xếp loại chất lượng (cá nhân)² năm

Hôm nay, vào lúc... giờ... phút, ngày... tháng... năm... tại

.... Chi bộ (hoặc cấp ủy cơ sở, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp tỉnh, đảng đoàn, ban cán sự đảng)..... đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín biểu quyết xếp loại chất lượng đảng viên (hoặc cán bộ lãnh đạo, quản lý)..... năm 20.....

Chủ trì Hội nghị: Đồng chí.....

I- THÀNH PHẦN

- Tổng số thành viên được triệu tập:..... đồng chí

+ Có mặt:..... đồng chí

+ Vắng mặt:..... đồng chí

- Đại biểu mời:

II- Tổ kiểm phiếu gồm

1. Đồng chí..... - Tổ trưởng.

2. Đồng chí..... - Thư ký.

3. Đồng chí..... - Tổ viên.

- Tổng số phiếu phát ra:..... phiếu.

- Số phiếu thu vào:..... phiếu.

- Số phiếu hợp lệ:..... phiếu.

- Số phiếu không hợp lệ:..... phiếu.

III. Kết quả kiểm phiếu như sau:

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản hiện hành của chi bộ, cấp ủy, ban thường vụ cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng.

² Ghi: “đảng viên” hoặc “chức danh” cán bộ lãnh đạo, quản lý.

STT	Họ và tên	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
1									
2									
3									
...									

Biên bản đã được Hội nghị thông qua vào lúc... giờ... phút, ngày... tháng... năm... (hoặc cùng ngày); lập thành... bản để báo cáo cấp ủy cấp trên, lưu tại chi bộ (hoặc cấp ủy cơ sở, ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp tỉnh, đảng đoàn, ban cán sự đảng) theo quy định.

TỔ TRƯỞNG KIỂM PHIẾU

(chữ ký)

Họ và tên

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

Chức vụ

(chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

..... (1)¹ (3)
 (2) , ngày ... tháng ... năm....
 (Đóng dấu treo-nếu có)

PHIẾU BIỂU QUYẾT²
tự xếp loại chất lượng (tập thể)³, năm.....

Stt	Mức xếp loại	Biểu quyết
1	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
2	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	
3	Hoàn thành nhiệm vụ	
4	Không hoàn thành nhiệm vụ	

(Đồng ý xếp loại ở mức nào thì đánh dấu X vào một trong 04 mức xếp loại ở cột biểu quyết)

(Ký tên hoặc không ký tên)

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

² Chi bộ biểu quyết tự xếp loại chi bộ; đảng ủy cơ sở biểu quyết tự xếp loại đảng ủy cơ sở; đảng bộ cơ sở; ban thường vụ đảng ủy cơ sở biểu quyết tự xếp loại ban thường vụ đảng ủy cơ sở; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện biểu quyết tự xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; ban chấp hành đảng bộ cấp huyện biểu quyết tự xếp loại đảng bộ cấp huyện; đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy biểu quyết tự xếp loại chất lượng đảng đoàn, ban cán sự đảng; Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết tự xếp loại Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh biểu quyết tự xếp loại Đảng bộ tỉnh.

³ Ghi tên tổ chức đảng (đảng bộ, chi bộ) hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý mình tự đánh giá, xếp loại chất lượng (cấp ủy cơ sở; ban thường vụ cấp ủy các cấp; đảng đoàn, ban cán sự đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị các cấp).

..... (1)¹..... (3)
..... (2) , ngày ... tháng ... năm

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
tự xếp loại chất lượng (tập thể)² năm...

Hôm nay, vào lúc... giờ... phút, ngày.....tháng... năm... tại.....

..... Chi bộ (hoặc cấp ủy, ban thường vụ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị) đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín biểu quyết xếp loại chất lượng..... năm 20.....

Chủ trì Hội nghị: Đồng chí

I THÀNH PHẦN

- Tổng số thành viên được triệu tập:..... đồng chí.

+ Có mặt:.....đồng chí

+ Vắng mặt:..... đồng chí

- Đại biểu mời:.....

II- TỔ KIỂM PHIẾU GỒM

1. Đồng chí..... - Tổ trưởng.

2. Đồng chí..... - Thư ký.

3. Đồng chí..... - Tổ viên.

- Tổng số phiếu phát ra:..... phiếu.

- Số phiếu thu vào:..... phiếu.

- Số phiếu hợp lệ:..... phiếu.

- Số phiếu không hợp lệ:..... phiếu.

III- KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

1. Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ...../... phiếu, chiếm....% tổng số thành viên có mặt bỏ phiếu.

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

² Ghi tên tổ chức đảng (chi bộ, đảng bộ) hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý mình tự đánh giá, xếp loại chất lượng (cấp ủy cơ sở; ban thường vụ cấp ủy các cấp; đảng đoàn, ban cán sự đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị các cấp).

2. Hoàn thành tốt nhiệm vụ...../.....phiếu, chiếm.....% tổng số thành viên có mặt bỏ phiếu.

3. Hoàn thành nhiệm vụ..... /..... phiếu, chiếm.....% tổng số thành viên có mặt bỏ phiếu.

4. Không hoàn thành nhiệm vụ...../.....phiếu, chiếm.....% tổng số thành viên có mặt bỏ phiếu.

Biên bản đã được Hội nghị thông qua vào lúc... giờ... phút, ngày... tháng... năm... (hoặc cùng ngày); lập thành.... bản để báo cáo cấp ủy cấp trên, lưu tại chi bộ (hoặc cấp ủy, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan, đơn vị) theo quy định.

TỔ TRƯỞNG KIỂM PHIẾU

(chữ ký)

Họ và tên

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

Chức vụ

(chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

..... (1)¹ (3)
 (2)
 (Đóng dấu treo của ban tổ chức cấp uỷ)

PHIẾU LẤY Ý KIẾN²
THAM GIA ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CHẤT LƯỢNG
đối với (tập thể)³, năm

STT	Tên tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đánh giá	Tự nhận xếp loại	Cơ quan liên quan tham gia đánh giá, xếp loại			
			Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	Hoàn thành tốt nhiệm vụ	Hoàn thành nhiệm vụ	Không hoàn thành nhiệm vụ
1						
2						
3						
...						

(Đồng ý xếp loại ở mức nào thì đánh dấu X vào ô tương ứng một trong 04 mức xếp loại)⁴

Xác nhận của cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại (chức vụ, ký, đóng dấu, họ và tên)

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của ban tổ chức cấp uỷ.

² Ban tổ chức cấp uỷ gửi lấy ý kiến tham gia đánh giá, xếp loại của các cơ quan liên quan.

³ Ghi tên nhóm tổ chức, tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại như: “đảng bộ, chi bộ cơ sở” hoặc “tập thể lãnh đạo, quản lý” ...

⁴ Số lượng được xếp loại “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ” không vượt quá 20% số được xếp loại “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”.

.....(1)¹.....
.....(2).....
(Đóng dấu treo)
.....(3).....
....., ngày.... tháng... năm 20.....

PHIẾU BIỂU QUYẾT²
xếp loại chất lượng (tập thể)³

STT	Tên tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại	Tự nhận xếp loại	Các cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng					Cấp ủy hoặc ban thường vụ cấp ủy có thẩm quyền biểu quyết xếp loại chất lượng			
			Tổng số cơ quan tham gia đánh giá	Kết quả các cơ quan tham gia đánh giá, xếp loại chất lượng				HTXS NV	HTTN V	HTNV	KHTNV
				HTXS NV	HTTN V	HTNV	KHTNV				
1											
2											
3											
...											

(Ký tên hoặc không ký tên)

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của cấp ủy.
² Đảng ủy cơ sở biểu quyết quyết định xếp loại chỉ bộ trực thuộc; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện biểu quyết quyết định xếp loại đảng ủy cơ sở, tập thể lãnh đạo các tổ chức, cơ quan, đơn vị cấp huyện thuộc quyền xếp loại và đảng bộ cơ sở; Ban Thường vụ Tỉnh ủy biểu quyết quyết định xếp loại ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy và tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh thuộc quyền xếp loại và đảng bộ cấp huyện.
³ Ghi tên nhóm tổ chức đảng (chi bộ, đảng bộ), tập thể lãnh đạo, quản lý (cấp ủy cơ sở, ban thường vụ cấp ủy cơ sở, cấp huyện; đảng đoàn, ban cán sự đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị các cấp) thuộc thẩm quyền xếp loại chất lượng.

..... (1)¹..... (3)
..... (2) , ngày ... tháng ... năm....

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT
xếp loại chất lượng (tập thể)²..... năm...

Hôm nay, vào lúc... giờ... phút, ngày.... tháng... năm... tại.....
..... đảng uỷ cơ sở (hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện, cấp tỉnh) đã tiến hành họp và bỏ phiếu kín biểu quyết xếp loại chất lượng..... năm 20...

Chủ trì Hội nghị: Đồng chí.....

I- THÀNH PHẦN

- Tổng số thành viên được triệu tập:..... đồng chí
- + Có mặt: đồng chí
- + Vắng mặt:..... đồng chí
- Đại biểu mời:

II- TỔ KIỂM PHIẾU GỒM

1. Đồng chí..... - Tổ trưởng.
 2. Đồng chí..... - Tổ viên.
 3. Đồng chí..... - Thư ký.
- Tổng số phiếu phát ra:... phiếu.
 - Số phiếu thu vào:... phiếu.
 - Số phiếu hợp lệ:.... phiếu.
 - Số phiếu không hợp lệ:... phiếu.

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của cấp uỷ.

² Ghi tên nhóm tổ chức đảng (chi bộ, đảng bộ), tập thể lãnh đạo, quản lý (cấp uỷ cơ sở; ban thường vụ cấp uỷ cơ sở, cấp huyện; đảng đoàn, ban cán sự đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị các cấp) thuộc thẩm quyền xếp loại chất lượng.

III- KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

STT	Tên tổ chức đảng hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý thuộc đối tượng đánh giá, xếp loại	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ		Hoàn thành tốt nhiệm vụ		Hoàn thành nhiệm vụ		Không hoàn thành nhiệm vụ	
		Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %	Số phiếu	Tỷ lệ %
1									
2									
3									
...									

Biên bản đã được Hội nghị thông qua vào lúc... giờ... phút, ngày... tháng... năm... (hoặc cùng ngày); lập thành bản để lưu tại cấp uỷ cơ sở (hoặc ban thường vụ cấp uỷ cấp huyện, cấp tỉnh) theo quy định.

TỔ TRƯỞNG KIỂM PHIẾU

(chữ ký)

Họ và tên

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

Chức vụ

(chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

------(1)¹-----

------(3)-----

------(2)-----

..., ngày.... tháng.... năm....

BIÊN BẢN

Hội nghị (Họp)..... (4)².....
kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể³..... và cá nhân⁴..... năm...

Hôm nay, vào lúc giờ.... phút, ngày... tháng... năm.... tại.....
..... chi bộ (hoặc tập thể lãnh đạo, quản lý) đã tiến
hành kiểm điểm, đánh giá, xếp loại tập thể..... và cá nhân.....
năm 20...

- Chủ tọa Hội nghị: Đồng chí.....
- Người ghi biên bản: Đồng chí.....

I- THÀNH PHẦN

- Tổng số thành viên được triệu tập:..... đồng chí.
- + Có mặt:..... đồng chí
- + Vắng mặt:..... đồng chí (lý do....)
- Đại biểu mời:

II- DIỄN BIẾN HỘI NGHỊ

Ghi chi tiết diễn biến Hội nghị, các ý kiến phát biểu, ý kiến kết luận về từng vấn đề, các vấn đề khác phát sinh trong hội nghị.

Yêu cầu:

Về kiểm điểm, tự đánh giá, xếp loại tập thể lãnh đạo, quản lý: Ghi đầy đủ họ và tên, nội dung ý kiến của từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý vào báo cáo kiểm điểm tập thể. Về bỏ phiếu⁵ tự xếp loại tập thể ghi “có Biên bản kiểm phiếu kèm theo”.

Về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại cá nhân: Ghi đầy đủ họ và tên, nội dung ý kiến của từng thành viên trong tập thể tham gia góp ý, phê bình cho các cá nhân khác. Về bỏ phiếu⁶ xếp loại chất lượng cá nhân ghi “có Biên bản kiểm phiếu kèm theo”.

¹ (1), (2), (3) Theo thể thức văn bản của tổ chức, cơ quan, đơn vị.

² (4) Ghi tên Hội nghị (Ban chấp hành/ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp tỉnh/đảng đoàn/ban cán sự đảng,...).

³ Ghi tên tập thể lãnh đạo, quản lý (như chi ủy, đảng ủy cơ sở; ban thường vụ cấp ủy cấp cơ sở, cấp huyện, cấp tỉnh; đảng đoàn, ban cán sự đảng; tập thể lãnh đạo, quản lý cơ quan, đơn vị) tổ chức Hội nghị kiểm điểm, đánh giá.

⁴ Ghi “đảng viên” hoặc “chức danh” cán bộ lãnh đạo, quản lý.

⁵ Đối tượng được bỏ phiếu: Các thành viên trong tập thể lãnh đạo, quản lý.

⁶ Gồm: chi bộ; đảng ủy cơ sở; ban thường vụ cấp ủy cấp huyện, cấp tỉnh; đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy.

III- KẾT LUẬN HỘI NGHỊ⁷

Ghi các ý kiến kết luận Hội nghị. Mỗi vấn đề kết luận ghi thành một mục riêng.

Hội nghị (cuộc họp) kết thúc vào lúc... giờ.... phút, ngày... tháng... năm...

Biên bản đã được Hội nghị thông qua vào lúc... giờ... ngày... tháng... năm...; lập thành... bản để báo cáo cấp uỷ (ban thường vụ cấp uỷ) cấp trên, lưu tại chi bộ (hoặc cấp uỷ, ban thường vụ cấp uỷ, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan, đơn vị) theo quy định.

NGƯỜI GHI BIÊN BẢN

(chữ ký)

Họ và tên

CHỦ TRÌ HỘI NGHỊ

Chức vụ

(chữ ký, đóng dấu)

Họ và tên

⁷ Trường hợp Hội nghị bàn và kết luận từng vấn đề thì ghi đúng theo diễn biến, không tách các kết luận riêng.

..... (1)¹.....
..... (2)

.....(3).....
.....ngày..... tháng... năm...

NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ
của ban thường vụ cấp ủy cấp huyện hoặc tổ chức đảng, tập thể đồng cấp²
đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý

I- SƠ LƯỢC VỀ CÁN BỘ

Họ và tên:..... ngày, tháng, năm sinh:.....

Chức vụ đảng:

Chức vụ chính quyền:

Chức vụ đoàn thể:

Đơn vị công tác:

Chi bộ sinh hoạt.....

II- NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ ƯU ĐIỂM, KHUYẾT ĐIỂM

Nội dung: Nhận xét, đánh giá những ưu điểm, khuyết điểm chính của cán bộ trên các nội dung sau (theo kết luận của chủ trì cuộc họp về những ưu điểm, khuyết điểm của cán bộ):

1. Những ưu điểm (theo tiêu chí đánh giá cán bộ lãnh đạo, quản lý)

1.1. Về chính trị tư tưởng; đạo đức, lối sống; ý thức tổ chức kỷ luật; tác phong, lề lối làm việc

1.2. Về kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

2. Hạn chế, khuyết điểm

.....
.....
.....

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản hiện hành của tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị nhận xét, đánh giá cán bộ.

² Ở cấp huyện là ban thường vụ cấp ủy cấp huyện; Ở cấp tỉnh là đảng đoàn, ban cán sự đảng, tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh (nơi chỉ có 01 đồng chí lãnh đạo thì cấp ủy cơ sở, chi bộ cơ sở nơi công tác nhận xét, đánh giá).

3. Về mức xếp loại:

.....

.....

(tối đa không quá 03 trang khổ giấy 04; cỡ chữ 14; căn lề, cách chữ, cách dòng đúng quy định)

Nơi nhận:

- Ban Tổ chức...

-

- Lưu...

T/M.....

(hoặc **LÃNH ĐẠO CƠ QUAN, ĐƠN VỊ**)

(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

.....(1)¹..... (3).....
.....(2)..... ngàytháng.....năm.....

MỤC LỤC²
TÀI LIỆU HỒ SƠ KIỂM ĐIỂM, ĐÁNH GIÁ CÁ NHÂN

Họ và tên:.....

Chức vụ, đơn vị công tác:.....

STT	Tên tài liệu	Ghi chú
1		
2		
3		
...		

Người kiểm điểm
(ký, ghi rõ họ và tên)

Xác nhận của cấp ủy, cơ quan³
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

¹ (1), (2), (3): Theo thể thức văn bản của cấp ủy cấp huyện, đảng đoàn, ban cán sự đảng, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh tổ chức kiểm điểm.

² Các đơn vị lập Mục lục tài liệu kèm hồ sơ kiểm điểm, đánh giá của từng cán bộ lãnh đạo, quản lý khi nộp về Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

³ Ban thường vụ huyện ủy và tương đương; đảng đoàn, ban cán sự đảng trực thuộc Tỉnh ủy; tập thể lãnh đạo, quản lý các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
CHI BỘ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

....., ngày.....tháng.....năm.....

PHIẾU NHẬN XÉT

**đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ
với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú**

Chi ủy¹ sau khi họp với ban công tác mặt trận thôn, bản, khu dân cư, tổ dân phố thống nhất nhận xét về đảng viên..... như sau:

1. Nêu gương về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống và phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của người cán bộ, đảng viên trước nhân dân nơi cư trú.

Nêu gương tốt ☐

Nêu gương ☐

Chưa nêu gương ☐

2. Gương mẫu thực hiện nghĩa vụ công dân; tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân trên địa bàn dân cư thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương nơi cư trú. Tham gia và vận động gia đình tham gia các cuộc vận động, các phong trào thi đua do địa phương phát động.

Gương mẫu đi đầu ☐

Gương mẫu ☐

Chưa gương mẫu ☐

3. Tham gia đầy đủ, nghiêm túc các cuộc họp định kỳ và tích cực tham gia các cuộc họp khác do cấp ủy nơi cư trú triệu tập; tham gia các cuộc họp của nhân dân nơi cư trú.

Tham gia đầy đủ ☐

Tham gia chưa đầy đủ ☐

Không tham gia ☐

4. Thường xuyên giữ mối liên hệ với chi ủy, trưởng thôn, bản, tổ trưởng tổ dân phố, ban công tác mặt trận nơi cư trú để nắm bắt tình hình nhân dân; phản ánh những ý kiến của nhân dân tới cơ quan có thẩm quyền. Tích cực tham gia góp ý kiến với chi ủy, chi bộ, đảng ủy cơ sở nơi cư trú về các công việc chung của địa phương, nhất là những vấn đề bức xúc ở thôn, bản, tổ dân phố.

Thường xuyên, tích cực ☐

Thường xuyên ☐

Chưa thường xuyên ☐

5. Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền ở cơ sở; giám sát cán bộ, đảng viên trong việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống và thực hiện trách nhiệm nêu gương. Vận động gia đình và nhân dân xây dựng mối quan hệ gắn bó đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Rất tích cực ☐

Tích cực ☐

Chưa tích cực ☐

6. Đề nghị cấp ủy cơ sở nơi đảng viên công tác biểu dương hoặc xem xét xử lý theo quy định đối với đảng viên chưa thực hiện tốt.

Biểu dương ☐

Không đề nghị ☐

Xem xét xử lý ☐

7. Nhận xét khác

XÁC NHẬN CỦA ĐẢNG ỦY
XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN
(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)

T/M CHI BỘ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

¹Hoặc bí thư chi bộ (nơi không có chi ủy)

Họ và tên: Tên gọi khác: Số hiệu:
 Chức vụ, đơn vị:

PHIẾU BỔ SUNG LÝ LỊCH

Năm.....

Ngày sinh:.....; Ngày vào Đảng :....., chính thức ngày.....

Địa chỉ thường trú hiện nay:.....

Số điện thoại:

Ngạch cán bộ, công chức:..... bậc lương..... (hệ số:.....)

Từ tháng..... năm.....

I- CHỨC DANH, CHỨC VỤ, ĐƠN VỊ CÔNG TÁC

(Chức vụ mới nhận hoặc thay đổi chức danh, chức vụ cũ)

[illegible]

II- ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ KIẾN THỨC

(Chỉ khai bổ sung sau khi đã kết thúc khoá đào tạo, bồi dưỡng)

[illegible]

***Ghi chú:** Hình thức học: Chính quy, tại chức, chuyên tu, bồi dưỡng.../Văn bằng: Tiến sĩ, Phó tiến sĩ, Thạc sĩ, cử nhân, kỹ sư... hoặc chứng chỉ.

III- ĐI NƯỚC NGOÀI

(Từ ngày...../...../..... đến ngày...../...../....., đi nước nào. Đã làm việc ở cơ quan, tổ chức nào. Nội dung công việc)

.....

.....

.....

IV- KHEN THƯỞNG:

.....

V- KỶ LUẬT (Lý do, hình thức):

VI- TÌNH TRẠNG SỨC KHỎE:

VII- VỀ KINH TẾ BẢN THÂN: Nhà, đất (Tự làm, được mua, được cấp, thừa kế ...) và những tài sản có giá trị lớn khác:.....

.....

.....

.....

VIII- VỀ GIA ĐÌNH: Thay đổi về quan hệ, sinh, chết; hoàn cảnh kinh tế, chính trị, xã hội, nơi ở, nơi làm việc của những người thân trong gia đình (Bố, mẹ, vợ, chồng, các con, anh chị em ruột...):.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

IX- NHỮNG VẤN ĐỀ KHÁC CẦN BỔ SUNG:

.....

.....

.....

Xác nhận của cơ quan, đơn vị

....., ngày..... tháng..... năm

Người viết bổ sung lý lịch